

Số: 2657 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh, và UBND cấp huyện)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4109/TTr-SXD ngày 03 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) mới được công bố, 26 TTHC được sửa đổi, bổ sung, 02 TTHC bị bãi bỏ, thay thế trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh, và UBND cấp huyện).

(Có Danh mục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh có trách nhiệm đồng bộ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC

tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên quan.

2. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế niêm yết, công khai TTHC này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị và triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định ban hành của Bộ Xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế TTHC từ số 01 đến số 22 trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại mục 1 của Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước Sở Xây dựng;

- Thay thế TTHC từ số 05 đến số 10 trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại mục II của Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng và lĩnh vực Kiến trúc liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy và thay thế thông tin liên quan đến nơi cư trú bằng mã định danh cá nhân thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Thay thế TTHC từ số 01 đến 06 trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại mục 1 danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, CV NN, XD;
- TTPVHCC tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC CÔNG BỐ; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG (BAO GỒM THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ XÂY DỰNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP TỈNH, VÀ UBND CẤP HUYỆN)

(Kèm theo Quyết định số 2657/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới được công bố

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011976)	20 ngày (16 ngày trong trường hợp nộp trực tuyến)	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
2	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011977)	20 ngày (16 ngày trong trường hợp nộp trực tuyến)	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí chính	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.	

***Ghi chú:**

- TTHC số 1, 2 thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- TTHC số 1, 2 giảm 04 ngày khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp trực tiếp.
- Nội dung chi tiết của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ Xây dựng; Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.009972)	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở: Công thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (1.009973)	<ul style="list-style-type: none"> - Không quá 35 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 25 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 15 ngày đối với công trình còn lại. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở: Công thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		<i>(rút ngắn 05 ngày)</i>				
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009974)	15 ngày <i>(rút ngắn 05 ngày)</i>	100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai	15 ngày <i>(rút ngắn 05 ngày)</i>	100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009975)			Cổng DVC quốc gia.	dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009976)	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	100.000 đồng/hồ sơ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp	- Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009977)	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn	05 ngày	10.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009978)			Cổng DVC quốc gia.	dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.009979)	05 ngày	100.000 đồng/hồ sơ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp	- Sở Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
9	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III (1.009982)	20 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
10	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (1.009983)	20 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng) (1.009984)	10 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (bị ghi sai thông tin) (1.009985)	10 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
13	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động	20 ngày	Theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số 	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	xây dựng hạng II, hạng III (1.009986)		của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.	
14	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân người nước ngoài hạng II, III (1.009987)	25 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
15	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (1.009928)	20 ngày	Theo quy định của Bộ Tài	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế).	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			chính và Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	
16	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III (1.009988)	20 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
17	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng) (1.009989)	10 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ 	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	
18	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do bị ghi sai thông tin) (1.009990)	10 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
19	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (1.009991)	20 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây 	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				Cổng DVC quốc gia.	dụng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.	
20	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (1.009936)	10 ngày	Theo quy định của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng
B	Thủ tục hành chính cấp huyện					
21	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	<ul style="list-style-type: none"> Công trình: 100.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/hồ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: <ul style="list-style-type: none"> + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009994)		sơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	
22	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009995)	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	Công trình: 100.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
23	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009996)	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	Công trình: 100.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/hồ sơ.	- Trực tiếp: + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	Thừa Thiên Huế. - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.
24	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo	15 ngày (rút ngắn 05 ngày)	Công trình: 100.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/hồ	- Trực tiếp: + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009997)		sơ.	<p>công ích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. 	
25	<p>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009998)</p>	05 ngày	10.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					Thừa Thiên Huế.	
26	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.009999)	05 ngày	Công trình: 100.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/hồ sơ.	- Trực tiếp: + Cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); + Cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng; - Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh.

***Ghi chú:**

- TTHC từ số 1 đến số 15; từ số 17 đến số 26 thực hiện Dịch vụ công trực tuyến một phần.
- TTHC số 16 thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- TTHC số 2,3,4,5,6,21,22,23,24 giảm 05 ngày so với quy định của Bộ Xây dựng.
- Nội dung chi tiết của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ Xây dựng; Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, được thay thế

TT	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ, được thay thế (Mã số TTHC)	Tên thủ tục hành chính thay thế (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Quyết định công của tỉnh Thừa Thiên Huế
1	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C (1.009980)	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011976)	<i>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.</i>	Bãi bỏ các TTHC số 7, 8 trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 13/09/2021 của UBND tỉnh
2	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C (1.009981)	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.011977)	<i>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 26/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng.</i>	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH